

Bản án số: 510/2021/HSPT
Ngày: 20/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Liêm

Các thẩm phán: Ông Trương Công Thi

Ông Trương Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Phong, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh, Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 507/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Nhật T và Bùi Ngọc T1 về tội “Trộm cắp tài sản”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nhật T và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. **Nguyễn Nhật T** (T Chuột), sinh năm 1984, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ văn hóa 11/12; con ông Nguyễn Tật và bà Lê Thị Cách; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/8/2004, bị TAND huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 16/3/2005, bị TAND huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 33 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 19/8/2008, bị TAND quận T, thành phố Hồ Chí M xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 26/4/2009, bị TAND thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án ngày 19/8/2008. Hình phạt chung của 02 bản án là 07 năm 06

tháng tù. Ngày 19/8/2015, bị TAND tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2021, có mặt.

2. **Bùi Ngọc T1**, sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: tỉnh Bình Định; trình độ văn hóa 9/12; con ông Bùi Văn N và bà Lê Thị M T; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/12/2013, bị TAND tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây tH tích”; Ngày 20/10/2016, bị TAND tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây tH tích” của bản án ngày 26/12/2013. Hình phạt chung của 02 bản án là 27 tháng tù; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2021 đến ngày 27/4/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giam. Hiện đang tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhật T mua 01 cái văm phá khóa xe mô tô là 01 thanh lục giác bằng kim loại dài khoảng 10 cm, 01 đầu được mài bè nhọn, rồi mua thêm 01 ống tuýp vặn ốc 10 dùng để gắn văm vào vặn phá khóa xe mô tô. Nguyễn Nhật T đi dọc tuyến Quốc lộ 1A đến địa bàn tỉnh Bình Định và Quảng Ngãi xem ai để xe mô tô sơ hở, không ai trông coi thì lén lút dùng văm phá khóa xe lấy trộm và dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt xe mô tô của người khác. Từ ngày 23/12/2020 đến ngày 26/01/2021, Nguyễn Nhật T đã thực hiện 15 vụ trộm cắp và 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản như sau:

- *Vụ 1:* Khoảng 10h00 ngày 23/12/2020, Nguyễn Nhật T dùng văm phá khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, BKS 76E1-610.58 của em Trương Thị Trà M dựng trong sân nhà của ông Võ T ở tỉnh Quảng Ngãi rồi lấy trộm xe điều khiển chạy ra QL1A về hướng tỉnh Bình Định. Sau đó, T đón xe khách chở xe mô tô trên vào chợ V ở quận 5, TP Hồ Chí M đem bán cho một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ nên không T hỏi được) lấy 7.000.000 đồng, còn giấy tờ trong cốp xe T giữ lại. Trị giá xe mô tô Sirius 76E1-610.58 được định giá là 16.920.000 đồng. Bị hại yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại là 16.920.000 đồng.

- *Vụ 2:* Khoảng 18h15 ngày 26/12/2020, T dùng văm phá khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen BKS 77G1-533.76 của chị Nguyễn Thị Mỹ T dựng ở phía trước Siêu thị CoopMart A Tộc khu vực V, phường B rồi lấy trộm xe điều khiển chạy vào thành phố Q. Sau đó, T đem xe đến chợ T ở quận 5 bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch nên không T hỏi được) lấy 6.000.000 đồng; còn biển số xe 77G1-533.76 T giữ lại. Trị giá xe mô tô Sirius 77G1-533.76 là 12.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Mỹ T yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại là 12.000.000 đồng.

- *Vụ 3:* Khoảng 13h00 ngày 27/12/2020, T dùng văm phá khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu trắng BKS 77L1-437.21 của chị Lê Thị Mỹ L dựng ở Chợ thị trấn B rồi lấy trộm xe điều khiển chạy theo tuyến đường QL1A đi vào hướng Nam. Sau đó, T đem vào chợ V ở quận 5, TP Hồ Chí M bán cho

một người đàn ông (không rõ lai lịch nên không T hỏi được) lấy 5.000.000 đồng. Trị giá xe mô tô AirBlade 77L1-437.21 là 12.545.000 đồng. Bị hại chị Lê Thị Mỹ L yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại là 12.545.000 đồng.

- Vụ 4: Khoảng 10h30 ngày 30/12/2020, T thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng V, BKS 770-450.62 của ông Nguyễn Văn V dựng tại lề đường QL1A trước phường T, trên xe có gắn chìa khóa nên lên lút đến lấy trộm xe điều khiển chạy ra tỉnh Quảng Ngãi. Sau đó, T đem vào chợ V ở Quận 5, TP Hồ Chí M bán cho một người lạ mặt (không xác định được lai lịch nên không T hỏi được) lấy 6.000.000 đồng. Trị giá xe mô tô Vision 770-450.62 là 18.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn V yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại là 18.000.000 đồng.

- Vụ 5: Khoảng 15h00 ngày 01/01/2021, T dùng vạm phá khoá xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen-bạc, BKS 76G1-017.47 của anh Lê Anh V dựng ở phía trước Khoa ngoại của Trung tâm y tế huyện M rồi lấy trộm xe điều khiển chạy ra QL1A theo hướng vào Nam. T đem vào chợ V ở Quận 5, TP Hồ Chí M bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch nên không T hỏi được) lấy 5.000.000 đồng. Trị giá xe mô tô AirBlade 76G1-017.47 là 10.500.000 đồng. Anh Lê Anh V yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại là 10.500.000 đồng.

- Vụ 6: Khoảng 1h30 ngày 03/01/2021, T dùng vạm phá khoá xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ đen, BKS 77F1-576.31 của anh Huỳnh Bá D dựng tại nhà để xe của Trung tâm y tế thị xã A rồi lấy trộm xe điều khiển chạy vào thành phố Hồ Chí M để tiêu thụ. Khi chạy đến đoạn đường Tộc tỉnh Phú Yên, T dừng xe mở cốp kiểm tra thấy bên trong có một số loại giấy tờ gồm: 01 chứng M nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 77F1-576.31, 02 thẻ ngân hàng, tất cả đều mang tên Huỳnh Bá D và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 77F1-652.26 mang tên Huỳnh Hà M. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe trên đến tiệm cầm đồ của anh Dương Quốc K ở TP Hồ Chí M để cầm cố lấy tiền. Trong lúc cầm cố xe, anh K thấy T có nhiều biểu hiện nghi vấn nên gọi điện thoại báo cho Công an phường H. Thấy anh K gọi điện thoại báo Công an, T sợ bị phát hiện nên bỏ đi và để lại xe mô tô lấy trộm cùng với 01 giấy CMND, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 77F1-576.31 của anh D tại tiệm cầm đồ; còn các giấy tờ khác T mang theo bên người.

Trị giá xe mô tô Future 77F1-576.31 là 20.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã T giữ xe mô tô 77F1-576.31, giấy CMND, giấy CNĐK xe trả lại cho anh Huỳnh Bá D và anh D không yêu cầu bị can bồi thường.

- Vụ 7, 8: Khoảng 16h00 ngày 07/01/2021, T thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu xanh bạc, BKS 59U1-920.71 của anh Nguyễn D K dựng phường B, trên xe có gắn chìa khóa nên lên lút đến lấy trộm xe điều khiển chạy về hướng Nam. Đến khoảng 18h30 cùng ngày, T điều khiển xe chạy qua đoạn Quốc lộ 19B Tộc huyện P, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, BKS 77E1-598.51 của anh Trịnh H Vũ H dựng trước hè nhà, trên xe đang gắn chìa khóa, không có ai trông coi. T bỏ xe mô tô Sirius 59U1-920.71 trước nhà anh H, rồi lên lút đến lấy trộm xe mô tô Exciter 77E1-598.51 điều khiển chạy vào Tp Q.

Trên đường đi, T tháo biển số xe mô tô 77E1-598.51 vớt bỏ, rồi điều khiển xe chạy đến TP Q bán cho Nguyễn Trọng H với giá 12.000.000 đồng và đưa kèm biển số 290-762.58 (biển số giả) để H sử dụng. H đưa trước cho T 2.000.000 đồng, số tiền còn lại nợ đến nay vẫn chưa trả. Biết rõ xe mô tô này do T trộm cắp mà có, nH H vẫn đồng ý mua đem về sử dụng.

Trị giá xe mô tô Sirius 59U1- 920.71 là 9.000,000 đồng và xe mô tô Exciter 77E1-598.51 là 22.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã T giữ xe mô tô 59U1-920.71; xe mô tô 77E1-598.51, biển số 29C1-762.58 và đã trả lại xe mô tô cho anh Nguyễn D K và anh Trịnh H Vũ H, cả hai không yêu cầu bị can bồi thường.

- Vụ 9: Khoảng 12h00 ngày 10/01/2021, T thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, BKS 76H1-185.99 của chị Nguyễn Thị T dựng trước sân nhà, trên xe có gắn chìa khóa nên lên lút đến lấy trộm xe điều khiển chạy về hướng Nam. Khi chạy đến địa bàn tỉnh Bình Định, T dừng xe lại mở cốp xe kiểm tra thấy bên trong có 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Thị T và 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với xe mô tô 76H1-185.99 nên vớt bỏ bên lề đường, rồi đón xe khách chở xe mô tô trên vào chợ V ở quận 5, TP Hồ Chí M bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch nên không T hỏi được) lấy 6.000.000 đồng. Trị giá xe mô tô Vision 76H1-185.99 là 22.050.000 đồng. Chị Nguyễn Thị T yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại là 22.050.000 đồng.

- Vụ 10, 11: Khoảng 17h30 ngày 14/01/2021, T thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng-xanh, BKS 77P1-091.47 của bà Nguyễn Thị H dựng trong sân nhà, trên xe có gắn chìa khóa nên lên lút đến lấy trộm xe điều khiển chạy vào TP Q bán cho một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) lấy 3.000.000 đồng. Sau khi mua xe của T, người thanh niên trên đã thay biển số xe 77F1-091.47 bằng biển số 92N1-531.79, đến ngày 19/01/2021 thấy xe chạy yếu nên người thanh niên trên đã bán lại xe cho T với giá 1.500.000 đồng.

Khoảng 09h00 ngày 20/01/2021, T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius gắn biển số giả 92N1-531.79 (biển số thật là 77F1-091.47) đến Trung tâm y tế huyện T. Thấy nhân viên trông giữ xe quản lý các pH tiện ra vào lồng leo nên T nảy sinh ý định vào gửi xe Sirius, rồi lừa nhân viên giữ xe chiếm đoạt xe mô tô khác giá trị hơn. T điều khiển xe mô tô gắn biển số giả 92N1-531.79 chạy vào chốt giữ xe thì được nhân viên giữ xe là bà Võ Thị Kim H đưa phiếu giữ xe số “442” và ghi số thứ tự “442” trên yên xe bằng phấn trắng, T chạy xe vào dựng trong khu giữ xe có mái che. Sau đó, T đi ra ngoài mua Tóc lá, nước uống và nhặt một viên phấn trắng rồi ngồi trước cổng Trung tâm y tế chờ đợi thời điểm. Đến khoảng 14h30 cùng ngày, T đi bộ vào bãi giữ xe dùng vạm phá khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ-đen, BKS 77H1-456.54 của anh Trần Quang M rồi lấy chùm chìa khóa mang theo gắn hờ vào ổ khóa của xe để nhân viên giữ xe tin là xe của T và viết lên trên yên xe số thứ tự “442” trùng với phiếu giữ xe mà T được bà H đưa khi gửi xe mô tô Sirius. Sau đó, T bỏ xe mô tô Sirius có gắn biển số 92N1- 531.79 lại bãi giữ xe và điều khiển xe mô tô Exciter 77H1-456.54 đến vị trí nhân viên trông xe đưa phiếu giữ xe và tiền gửi xe để lấy xe ra. Lúc này người trông xe là anh Nguyễn Thế D kiểm tra thấy phiếu giữ xe trùng

với số thứ tự trên yên xe mô tô Exciter 77H1-456.54 nên cho T qua cổng. Sau khi lừa anh D lấy được xe mô tô của anh M, T điều khiển xe chạy đến tỉnh Bình Định gặp Nguyễn Trọng H, Nguyễn Thọ Đại Dương, Hồ Xuân T để giải quyết nợ nần. Tại đây, giữa T và H xảy ra mâu thuẫn, T bị H đuổi đánh phải bỏ chạy để lại xe mô tô 77H1- 456.54 nên T đã đưa xe mô tô trên về phòng trọ cất đến ngày 28/01/2021 thì giao nộp cho cơ quan Công an.

Trị giá xe mô tô Sirius 77F1-091.47 là 3.000.000 đồng và xe mô tô Exciter 77H1-456.54 là 40.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho các chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H và anh Trần Quang M; bà H, anh M không yêu cầu bị can bồi thường.

- Vụ 12, 13: Khoảng 12h00 ngày 21/01/2021, T thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh-đen, BKS 77H6-1965 của anh Nguyễn M D dựng tại trước nhà của bà Nguyễn Thị H ở huyện P, ổ khóa xe bị hư nên lên lút đi đến dùng chìa khóa mang theo mở khóa nổ máy rồi lấy trộm điều khiển xe chạy ra hướng Bắc. Đến khoảng 16h00 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô Wave Alpha 77H6-1965 chạy đến ngã tư đèn xanh, đỏ trên QL1A thì rẽ trái chạy về hướng huyện A. Đi được khoảng 50m, T phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, BKS 77C1-479.20 của em Hồ Thị Như Yên dựng tại trước nhà, không có ai trông coi. T dựng xe mô tô Wave Alpha 77H6-1965 ở bên cạnh và dùng vạm phá khóa xe mô tô Sirius 77C1-479.20 rồi lấy trộm xe điều khiển chạy vào TP Q. Trên đường đi, T tháo biển số xe mô tô Sirius 77C1-479.20 vứt bỏ ở ven đường rồi điện thoại cho Võ Văn H nói “Có xe máy giá rẻ, chạy ra Trạm T phỉ thị xã A mua”. Tại điểm hẹn, H thấy xe không có biển số, ổ khóa xe bị hư và hỏi giấy tờ xe thì T không trả lời nên H nghĩ xe trên là do T trộm cắp mà có nH vẫn mua với giá 6.500.000 đồng để dùng đi làm,

Trị giá xe mô tô Wave Alpha 77H6-1965 là 4.000.000 đồng và xe mô tô Sirius 77C1-479.20 là 11.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã T giữ: Xe mô tô 77H6-1965; xe mô tô Yamaha Sirius, màu trắng (không có gắn biển số) và đã trả lại xe cho anh Nguyễn M D và chị Hồ Thị Như Y. Anh D không yêu cầu bị can bồi thường; chị Y yêu cầu bị can bồi thường 3.304.000 đồng chi phí sửa xe bị hư hỏng.

- Vụ 14, 15, 16: Khoảng 13h20 ngày 23/01/2021, T dùng vạm phá khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-bạc, BKS 76N1-034.68 của anh Lê Văn Trọng dựng trước nhà rồi điều khiển chạy vào TP Q cất giấu.

Khoảng 11h00 ngày 24/01/2021, T điện thoại cho Bùi Ngọc T1 rủ uống cà phê. Trong lúc uống cà phê, T1 mượn xe mô tô Sirius 76N1-034.68 của T đi công việc rồi quay lại gặp T và nói “Xe còn mới mà sao ổ khóa bị lô?”, T trả lời “Xe tao trộm đó” rồi T nói “Gần tết rồi đi trộm xe với anh kiếm tiền xài, mày chỉ chờ anh đi thôi, bán xe được anh chia cho”, T1 đồng ý. Khoảng 16h00 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô Sirius 76N1-034.68 chở T1 đi dạo tìm xe mô tô để trộm. Đến khoảng 19h00 cùng ngày, T, T1 phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu trắng-xám, BKS 77C1-281.19 của bà Nguyễn Thị K V dựng ở

trước nhà, chìa khóa gắn sẵn ở trên xe, không có ai trông coi nên T dừng xe lại T bảo T1 đứng canh giới, còn T đi đến chỗ để mô tô AirBlade 77C1-281.19 bật chìa khóa nổ máy rồi cả hai điều khiển 02 xe mô tô chạy về thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước. Sau đó, T tháo đổi biển số qua lại giữa xe Sirius 76N1-034.68 và xe AirBlade 770-281.19 rồi đem xe AirBlade mang biển số giả 76N1-034.68 cùng giấy phép lái xe mô tô của T thế cho Nguyễn Chí H để mượn 4.000.000 đồng.

Vào đêm 25/01/2021, T bảo T1 lái xe mô tô chở ra Bến xe Q bắt xe đò ra Quảng Ngãi và khi nào T trộm được xe thì gọi điện cho T1 đi ra đón, T1 đồng ý. Rạng sáng ngày 26/01/2021, T không ra Quảng Ngãi mà đến TP Đà Nẵng thuê nhà nghỉ ngủ. Khoảng 11h30 cùng ngày, có 01 đối tượng điện thoại cho T tự xưng là Khải nghe nói T có bán xe giá rẻ và hỏi có còn chiếc nào không bán cho 01 chiếc; T nói còn 01 chiếc xe Yamaha Sirius bán với giá 4.500.000 đồng thì Khải đồng ý và hẹn gặp nhau tại huyện P giao dịch. Sau đó, T điện thoại cho T1 nói “Chạy xe Sirius ra P giao xe lấy tiền cho anh, để anh gửi số thẳng đó qua cho em liên lạc”, T1 nói “Máy em hết tiền” nên T đưa số điện thoại của T1 cho Khải để liên lạc lấy xe. Một lúc sau, Khải gọi điện thoại cho T1 nói “Em chạy ra Trung tâm y tế P gặp anh giao xe”, T1 đồng ý. T1 đi ra quán cà phê 43 Vũ Bảo, TP Q gặp Nguyễn Văn L và nói “Đi ra P giao xe cho anh T rồi ra Quảng Ngãi để anh T trộm xe mình lái chạy về kiếm tiền tiêu”, L đồng ý. T1 lái xe Sirius gắn biển số giả 770-281.19 (là xe T lấy trộm tại huyện Đức Phổ có BKS 76N1-034.68 của anh Trọng) chở L ra Trung tâm y tế P giao xe này cho đối tượng tên Khải (chưa xác định được lai lịch nên chưa T hỏi được) lấy 4.500.000 đồng. Khoảng 14h00 cùng ngày, T điện thoại cho T1 hỏi giao xe xong chưa thì T1 trả lời rồi; T bảo T1 chuyển vào tài khoản ngân hàng của T 2.500.000 đồng rồi đón xe đò đi Quảng Ngãi, T1 làm theo lời của T. Lúc này, T đón xe đò đi từ Đà Nẵng vào Quảng Ngãi, khi đến tỉnh Quảng Ngãi, T xuống xe điện thoại cho T1 hỏi “Đi đến đâu?” thì T1 trả lời “Em với thằng L đến Đ”; do không muốn L tham gia trộm xe bán để chia phần nên T nói “Em nói thằng L xuống xe còn em đi ra đây với anh”. Nghe vậy, T1 bảo L xuống xe ngồi uống cà phê ở ven đường chờ T1, còn T1 đi xe đò ra Khu Công nghiệp huyện S để gặp T. Trong lúc này, T đi dọc trên QL1A ra hướng Nam khoảng 500 mét thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh lục-đen, BKS 760-057.90 của bà Đoàn Thị H dừng tại vỉa hè nhà bên cạnh tiệm tranh “T” ở huyện B, T đến dùng vạm phá khóa lấy trộm xe điều khiển chạy đến điểm hẹn chờ T1 rồi cả hai đi đón L chạy về TP Q.

Trị giá xe mô tô Sirius 76N1-034.68 là 16.920.000 đồng, xe mô tô AirBlade 770-281.19 là 18.000.000 đồng và xe mô tô Wave Alpha 760-057.90 là 5.100.000 đồng. Cơ quan điều tra đã T giữ: xe mô tô AirBlade 770-281.19 (nhân gắn biển số giả 76N1-034.68), xe mô tô Wave Alpha 760-057.90 và đã xử lý vật chứng trả lại xe cho các chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị K V, bà Đoàn Thị H; bà V và bà H không yêu cầu bị can bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 20/9/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị cáo Bùi Ngọc T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52 của BLHS; khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật T 10 (mười) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 10 (mười) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2021.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS; khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Ngọc T1 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 27/01/2021 đến ngày 27/4/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh, hình phạt đối với bị cáo Võ Văn H, phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 27/9/2021, bị cáo Nguyễn Nhật T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 04/10/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định Kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSBD-P2 đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử tăng hình phạt đối với bị cáo Bùi Ngọc T1 về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Nhật T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt về tội “Trộm cắp tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSBD-P2 ngày 04/10/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nhật T và giữ nguyên bản án sơ thẩm; Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSBD-P2 ngày 04/10/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định xử tăng hình phạt đối với bị cáo Bùi Ngọc T1 về tội “Trộm cắp tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ Ht quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Các bị cáo Nguyễn Nhật T, Bùi Ngọc T1 khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được T thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở Ht luận: Từ ngày 23/12/2020 đến ngày 26/01/2021, Nguyễn Nhật T đã thực hiện 15 vụ trộm cắp xe mô tô của 15 người bị hại, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 201.035.000 đồng, trong đó Bùi Ngọc T1 tham gia 02 vụ, tài sản trộm cắp được 02 xe mô tô, tổng giá trị tài sản là 23.100.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Nhật T còn dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của anh Nguyễn Thế D 01 chiếc xe mô tô trị giá 40.000.000 đồng, Bùi Ngọc T1 còn giúp sức cho Nguyễn Nhật T tiêu thụ 01 xe mô tô trị giá 16.920.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Nhật T, Bùi Ngọc T1 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”; đối với Nguyễn Nhật T theo điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS; đối với Bùi Ngọc T1 theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Ngoài ra, Nguyễn Nhật T còn bị xét xử thêm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 BLHS; Bùi Ngọc T1 còn bị xét xử thêm về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nhật T thì thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt Nguyễn Nhật T mức án 10 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” là không nặng, tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nhật T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định thì thấy: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 315/2013/HSPT ngày 26/12/2013 của TAND tỉnh Bình Định xử phạt Bùi Ngọc T1 18 tháng tù về tội “Cố ý gây TH tích” NH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng. Trong thời gian thử thách Bùi Ngọc T1 phạm tội mới. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 167/2016/HSPT ngày 20/10/2016 của TAND tỉnh Bình Định xử phạt Bùi Ngọc T1 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù của bản án trước, hình phạt chung là 27 tháng tù. Lần phạm tội này, bị cáo Bùi Ngọc T1 phạm hai tội, trong đó tội “Trộm cắp tài sản” bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 2 lần trở lên”. Tài sản trộm cắp trị giá 23.100.000 đồng. Bản án sơ thẩm xử phạt Bùi Ngọc T1 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là nhẹ, chưa tương xứng với mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo như đã phân tích trên. Hội đồng xét xử Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy Quyết định Kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSBD-P2 ngày 04/10/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo Bùi Ngọc T1 về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Nhật T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Bùi Ngọc T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 BLTTHS;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nhật T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSBD-P2 ngày 04/10/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS. Đối với tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng thêm điểm b, g Khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Nhật T 10 (mười) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc Nguyễn Nhật T phải chấp hành là 10 (mười) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS. Đối với tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt: Bùi Ngọc T1 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc Bùi Ngọc T1 phải chấp hành là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 27/01/2021 đến ngày 27/4/2021.

2. Về án phí: Nguyễn Nhật T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bùi Ngọc T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Võ Văn H, phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn

Trương Công Thi

Vũ Thanh Liêm